

Bản án số: 21/2018/HSST

Ngày: 01- 02- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HD
Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Phạm Thị Minh Hiền**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Thành Long**- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự theo thủ tục rút gọn thụ lý số 12/2018/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 26/01/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ K- sinh năm 1967. Tại Tứ Kỳ, tỉnh HD.

ĐKHKT và chỗ ở: Số 54/293 NQ, khu 4 phường Tân Bình, thành phố HD; Dân tộc: Kinh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12

Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1 (đã chết).

Chồng: Nguyễn Thành Nh.

Bị cáo có 04 con: Lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2017 đến ngày 29/12/2017, hiện đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 17/LC-CQCSĐT ngày 29/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. HD.

Bị cáo tại ngoại cú mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh 1987.

ĐKHKT: Trường Giang, Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1967.

Trú tại: Khu 1 phường Nhị Châu, thành phố HD.

Anh Q, ông Ch vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ Nguyễn Thị K đi ra vỉa hè trước cửa nhà số 52/293 Ngô Quyền phường Tân Bình, thành phố HD mục đích bán số lô số đề. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày có anh Nguyễn Văn Q, Trần Văn Ch đến gặp và hỏi Kim có bán số lô, số đề không thì Q và Ch mua, Kim đồng ý và bán cho Q các số lô 25, 52x 50 điểm (mỗi điểm lô tương đương số tiền 20.000đ), các số đề 25, 52 x55.000đ, Kim khuyến mãi cho Q 10.000đ tiền đề được tính vào tiền trúng thưởng, thực tế số tiền Q bỏ ra mua số lô, số của Kim 2.100.000đ, Kim ghi các số lô, số đề trên ra tờ tích kê sổ xỏ rồi đưa cho Q, đồng thời ghi lại vào 01 mảnh giấy để theo dõi. Q trả tiền cho Kim xong anh Ch cũng hỏi mua số lô, số đề của Kim, Kim cũng đồng ý và bán cho Ch các số lô 43, 34, 07x50 điểm các số đề 59, 95, x55.000đ, Kim khuyến mãi cho Ch 10.000đ tiền đề được tính vào tiền trúng thưởng, thực tế số tiền Ch bỏ ra mua các số lô, số đề của Kim là 3.100.000đ. Kim ghi các số lô, số đề trên ra tờ tích kê sổ xỏ rồi đưa cho Ch, đồng thời ghi lại vào 01 mảnh giấy để theo dõi. Khi Kim đang bán số lô, số đề cho Ch thì bị lực lượng Công an thành phố HD kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Kim thống nhất anh Ch và anh Q lấy kết quả xổ số Miền Bắc phát hành vào tối ngày 27/12/2017 làm căn cứ để tính thắng thua, khi kết quả xổ số Miền Bắc phát hành các giải nếu các số Ch và Q mua của Kim trùng với hai số cuối của tất cả các giải thì Ch và Q thắng, mỗi điểm lô Ch và Q thắng thì Kim trả Ch và Q số tiền 70.000đ. Mỗi 1.000đ tiền đề Ch và Q thắng thì Kim trả Ch và Q số tiền 70.000đ. Nếu Ch và Q thắng Kim hẹn 17 giờ 45 phút ngày hôm sau ra chỗ Kim lấy tiền còn Ch và Q thua thì Kim được số tiền trên.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 17 giờ Nguyễn Thị K đi ra vỉa hè trước cửa nhà số 52/293 Ngô Quyền phường Tân Bình, thành phố HD mục đích bán số lô số đề. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày có anh Nguyễn Văn Q, Trần Văn Ch đến gặp và hỏi Kim có bán số lô, số đề không thì Q và Ch mua, Kim đồng ý và bán cho Q các số lô 25, 52x 50 điểm (mỗi điểm lô tương đương số tiền 20.000đ), các số đề 25, 52 x55.000đ, Kim khuyến mãi cho Q 10.000đ tiền đề được tính vào tiền trúng thưởng, thực tế số tiền Q bỏ ra mua số lô, số của Kim 2.100.000đ, Kim ghi các số lô, số đề trên ra tờ tích kê sổ xỏ rồi đưa cho Q, đồng thời ghi lại vào 01 mảnh giấy để theo dõi. Q trả tiền cho Kim xong Ch cũng hỏi mua số lô, số đề của Kim, Kim cũng đồng ý và bán cho Ch các số lô 43, 34, 07x50 điểm các số đề 59, 95, x55.000đ, Kim khuyến mãi cho Ch 10.000đ tiền đề được tính vào tiền trúng thưởng, thực tế số tiền Ch bỏ ra mua các số lô, số đề của Kim là 3.100.000đ. Kim ghi các số lô, số đề trên ra tờ tích kê sổ xỏ rồi đưa cho Ch, đồng thời ghi lại vào 01 mảnh giấy để theo dõi. Khi Kim đang bán số lô, số đề cho Ch thì bị lực lượng Công an thành phố HD kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị K đã khai nhận hành vi phạm tội: Khoảng 18 giờ ngày 27/12/2017, tại khu vực vỉa hè trước cửa nhà số 2/293 Ngô Quyền, phường Tân Bình, TP HD Nguyễn Thị K

đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho anh Nguyễn Văn Q với số tiền 2.100.000đ và anh Trần Văn Ch 3.100.000đ thì bị bắt quả tang cùng vật chứng gồm: 01 mảnh giấy kích thước 14x20cm ghi các số lô, số đề; 02 tờ tích kê ghi các số lô, số đề và số tiền 5.200.000đ (trong đó anh Q mua số lô, số đề 2.100.000đ anh Ch mua mua số lô, số đề 3.100.000đ).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị K đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc".

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 27/QĐ-KSĐT ngày 17/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Nguyễn Thị K về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 BLHS. Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị K phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 1 Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K từ 15.000.000đ đến 18.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.200.000đ tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Truy thu sung quỹ của bị cáo 20.000đ.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí toà án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo và Kiểm sát viên không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào cáo tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét nhận thấy như sau:

Hành vi bị cáo đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi vi phạm. Do vậy hành vi đánh bạc của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố HD. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt tiền theo khoản 1 Điều 35 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thể hiện tính nhân đạo pháp luật.

- Về vật chứng: Số tiền bị cáo bán số lô, số đề cho anh Q, anh Ch 5.200.000đ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Theo điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với anh Nguyễn Văn Q, anh Trần Văn Ch là người mua số lô, số đề của Nguyễn Thị K nhưng do số tiền sử dụng của mỗi người để đánh bạc dưới 5.000.000đ nên không phải chịu trách nhiệm hình sự, Công an TP. HD đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định pháp luật

+ Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật án phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/2017/QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị K phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 1 Điều 35; khoản 1 điểm i, s Điều 51BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị K 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm ngàn đồng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an thành phố HD với Chi cục thi hành án dân sự thành phố HD ngày 24/01/2018).

+ Truy thu của Nguyễn Thị K 20.000đ (hai mươi ngàn đồng) nộp ngân sách Nhà nước

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí toà án. Bị cáo Nguyễn Thị K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các kiến nghị: Không có.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND Tp. HD;
- Công an Tp. HD;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA Tp HD;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương